

KẾ HOẠCH

Triển khai Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Triển khai Quyết định số 1977/QĐ-BGDĐT ngày 07/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Kế hoạch số 7045/KH-UBND ngày 14/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

1. Mục đích

- Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động và người học (gọi chung là thành viên nhà trường) về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

- Phối hợp huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị chung tay tham gia công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường.

- Sử dụng đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong nhà trường; đặc biệt là các nhà trường thuộc khu vực có nhiều diễn biến phức tạp của các loại tội phạm trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Dự án phải được tiến hành đồng bộ với việc tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, các chương trình, chiến lược quốc gia của Đảng, Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xác định công tác phòng ngừa, ngăn chặn các loại tội phạm trong nhà trường là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị mình.

- Nhà trường phải phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa, ngăn chặn các loại tội phạm trong thành viên nhà trường và cộng đồng.

3. Mục tiêu

- 100% nhà trường kiện toàn, thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của Ban chỉ đạo “Phòng, chống tội phạm”; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật gắn với nhiệm vụ, hoạt động thường xuyên của nhà trường trong từng năm học; thiết lập các kênh tiếp

nhận những thông tin, phản ánh đề tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường;

- 100% nhà trường tổ chức ký cam kết giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội về nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật;

- 100% nhà trường xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật;

- Tối thiểu 90% nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

- Phần đầu hàng năm giảm số vụ, số người phạm tội, vi phạm pháp luật liên quan đến người học.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo

a) Phòng GDĐT, các nhà trường kiện toàn Ban chỉ đạo “Phòng chống tội phạm” để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý;

b) Quý I hằng năm, lãnh đạo nhà trường tham mưu với tổ chức Đảng của cơ sở giáo dục (nếu có) ban hành nghị quyết chuyên đề riêng về bảo đảm an ninh, trật tự hoặc lồng ghép trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo hằng năm;

c) Nhà trường ban hành kế hoạch phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự hằng năm và đăng ký phần đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

d) Thiết lập, công bố các kênh tiếp nhận những thông tin, phản ánh đề tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường;

đ) Chỉ đạo công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả ít nhất 01 mô hình về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật có sự tham gia của các thành viên trong nhà trường.

2. Tổ chức tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật

a) Tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học; tuyên truyền về hậu quả, ảnh hưởng; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với người học; kỹ năng phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật;

b) Quán triệt trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật;

c) Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Đội TNTP Hồ Chí Minh;

d) Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn nghệ, giao lưu; các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hoá, vẽ tranh, áp phích, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về đề tài phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học;

đ) Xây dựng tài liệu truyền thông dành cho thành viên trong nhà trường và gia đình người học về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học; xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của người học đăng tải trên trang tin điện tử, cổng thông tin điện tử của nhà trường, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội;

e) Tổ chức cho người học tham gia mô hình, sinh hoạt các câu lạc bộ về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của nhà trường.

3. Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường

a) Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học;

b) Xây dựng và triển khai chương trình, tài liệu giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật thông qua các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá dành cho người học.

4. Nâng cao năng lực của các thành viên trong nhà trường về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

a) Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hằng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học;

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện.

5. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật

a) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình người học trong công tác quản lý, giáo dục không để người học phạm tội, vi phạm pháp luật và đặc biệt quan tâm đối với người học có hoàn cảnh đặc biệt;

b) Tổ chức ký cam kết giữa Nhà trường - Ban đại diện cha mẹ học sinh - Công an địa phương và giữa Nhà trường - Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của nhà trường - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục;

c) Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa ngành Công an và ngành Giáo dục hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào

“Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” và nhân rộng mô hình liên kết giữa nhà trường với công an địa phương;

d) Phối hợp với công an địa phương triển khai tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở nhà trường có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học tham gia phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ trong nhà trường. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình hoạt động hiệu quả trong nhà trường;

đ) Các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương và nhà trường xây dựng văn bản phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

a) Sử dụng khai thác một số ứng dụng, mạng xã hội phù hợp vào công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học;

b) Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu quản lý thông tin người học phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người học.

7. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản lý người học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

b) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật trong nhà trường. Thiết lập kênh thông tin và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất giữa nhà trường với cơ quan công an địa phương; giữa nhà trường với các cơ quan quản lý giáo dục các cấp;

c) Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật.

IV. KINH PHÍ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai Dự án: Thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, về cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và pháp luật về kinh phí của các cơ sở giáo dục và đào tạo ngoài công lập.

2. Thời gian thực hiện Dự án: Kể từ ngày ký đến hết năm 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở

- Phòng Giáo dục Trung học: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của ngành Giáo dục theo quy định.

- Phòng Giáo dục Tiểu học và Giáo dục Mầm non: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục Tiểu học và Mầm non trên địa bàn tỉnh triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở giáo dục; phối hợp với Phòng Giáo dục Trung học tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của ngành Giáo dục theo quy định.

- Thanh tra Sở: Chủ trì tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong ngành giáo dục; phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường.

- Phòng Kế hoạch Tài chính: Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn liên quan.

2. Phòng GDĐT các huyện, thành phố: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh thực hiện pháp luật về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở: Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện về Sở GDĐT theo quy định.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện các nội dung Kế hoạch và báo cáo kết quả tình hình thực hiện định kỳ về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học, email: phonggdtrh.solamdong@moet.edu.vn) trước ngày 01/12 hằng năm và báo cáo khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ GDĐT. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Giáo dục Trung học, số điện thoại 02633.820.931 để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Vụ GDCTHSSV;
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Các trường trực thuộc;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đức Lợi